

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 04/11/2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 46/2025/TLST-DS ngày 02/10/2025.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà Hồ Thị N, sinh năm 1968; căn cước công dân số: 001168021218; địa chỉ: Thôn A, xã K, tỉnh Gia Lai.

- *Bị đơn*: Ông Huỳnh N1, sinh năm 1963; căn cước công dân số: 0640630008082; địa chỉ: Thôn A, xã K, tỉnh Gia Lai.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số tiền nợ: Ông Huỳnh N1 thừa nhận còn nợ và có nghĩa vụ trả cho bà Hồ Thị N số tiền là 100.000.000 đồng (một trăm triệu đồng).

2.2. Về phương án trả nợ: Ông Huỳnh N1 có nghĩa vụ trả cho bà Hồ Thị N số tiền là 100.000.000 đồng (một trăm triệu đồng) trong thời hạn 04 tháng, từ ngày 04/11/2025 đến ngày 04/3/2026.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong khoản tiền trên, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

2.3. Về án phí: Mức án phí hòa giải thành trong vụ án là: 100.000.000 đồng x 5% x 50% = 2.500.000 đồng (hai triệu năm trăm nghìn

đồng). Ông Huỳnh N1 tự nguyện chịu 2.500.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Bà Hồ Thị N không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, hoàn trả lại cho bà Hồ Thị N số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 2.500.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002529 ngày 02/10/2025 của Thi hành án Dân sự tỉnh Gia Lai.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật Thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

Nơi nhận: THẨM PHÁN

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND khu vực 13-Gia Lai;
- Phòng THADS khu vực 13-Gia Lai;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn, VP.

Nguyễn Quang Đức